

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ NĂM
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HS-ST

Ngày: 17 - 8 - 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Văn Thỏ.

Bà Đàm Thị Thanh Loan.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Quách Văn Diễn - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2023/TLST-HS, ngày 12 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Hoàng A** (Gà) sinh ngày 19/9/2004, tại: Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: khóm B, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Kim H, sinh năm 1977 (s) và bà Thạch Thị N, sinh năm 1988; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/3/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- **Người bị hại:** Ông **Danh Trí T**, sinh ngày 28/7/2005. (có mặt)

Địa chỉ: ấp Vĩnh T, xã Vĩnh Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh **Phạm Hữu N**, sinh ngày 15/5/2006 (vắng mặt)

Người giám hộ bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1975 là mẹ ruột (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Khóm V phường C, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng

- *Người làm chứng:*

1/ **Chị Đinh Thị H**, sinh năm 2004 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm V phường C, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng

2/ **Chị Bùi Thị Thanh T**, sinh ngày 20/11/2006 (vắng mặt)

Người giám hộ bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1976 là mẹ ruột (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Vĩnh T, xã Vĩnh Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng

3/ **Chị Phan Võ Tường V**, sinh ngày 09/02/2009 (có mặt)

Người giám hộ bà Võ Thị T, sinh năm 1987 là mẹ ruột (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Khóm V, phường C, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

4/ **Anh Võ Thanh N**, sinh ngày 15/01/2007 (có mặt)

Người giám hộ ông Võ Thanh T, sinh năm 1979 là cha ruột (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Vĩnh T, xã V, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 25/01/2023 bị cáo Đinh Hoàng A cùng với Danh Trí T, Phạm Hữu N và một số người khác uống bia tại nhà của N thuộc Khóm V phường C, thị xã N. Trong lúc uống bia có mở nhạc từ điện thoại của bị cáo phát qua loa để nghe. Sau đó, bị cáo lấy điện thoại để gọi cho bạn và kêu cả nhóm im lặng thì T nói thô tục. Lúc này giữa bị cáo và bị hại lớn tiếng qua lại với nhau, bị hại T lấy nón bảo hiểm trên xe mô tô đậu gần đó đánh trúng vào vùng đầu của bị cáo 02 cái nhưng không gây ra thương tích. Sau đó, thì hai người câu vật với nhau và cả hai té ngã trên sân đất thì được mọi người can ngăn. Do tức giận vì bị hại T đánh nên bị cáo đi vào bếp nhà sau của N lấy cây dao yếm dài 35cm; phần lưỡi bằng kim loại màu đen dài 23cm, nơi rộng nhất 6,5cm, có 01 cạnh sắc bén; phần cán được làm bằng gỗ tròn, dài 12cm; phần mũi dao bầu, đi đến chỗ Danh Trí T đang đứng trước sân nhà của N với tư thế đứng đối diện và gần sát nhau. Bị cáo cầm dao chém vào người của T theo chiều hướng từ trên xuống và trúng vào vùng mặt của T 01 cái gây ra thương tích và được mọi người can ngăn. Do vết thương ra máu nhiều nên Danh Trí T được đưa đến Trung tâm y tế thị xã N điều trị đến ngày 31/01/2023 được ra viện về nhà. Đến sáng ngày 26/01/2023 bị cáo đến Công an Phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi dùng dao gây ra thương tích cho Danh Trí T vào đêm 25/01/2023.

Tại bản kết luận giám định thương tích số: 75/TgT-PY, ngày 20 tháng 02 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Sẹo kéo dài từ cung mày trái-mắt- mũi -môi trên bên trái, kích thước lớn, bề mặt bờ vết sẹo sắc- gọn; gây co kéo hờ mi mắt trái. Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Danh Trí T tính theo Thông tư số: 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ y tế,

hiện tại là: 15% (Mười lăm phần trăm). Thương tích có đặc điểm do vật có cạnh sắc gây nên.

Cáo trạng số 29/CT-VKSNN ngày 10/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm giữ quyền công tố Nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Đồng thời đề nghị HĐXX xem xét và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã khắc phục cho bị hại được số tiền 5.000.000 đồng và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Sau khi xảy ra sự việc đến ngày 26/01/2023 bị cáo có đến Cơ quan Điều tra đầu thú về hành vi của mình. Vụ việc xảy ra cũng có một phần lỗi của bị hại đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Từ đó, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo dưới mức khung hình phạt áp dụng, tuyên phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị không đặt ra xem xét. Về vật chứng trong vụ án đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho anh Phạm Hữu N 01 cây dao yếm có kích thước chiều dài 35cm, phần lưỡi bằng kim loại màu đen dài 23cm, nơi rộng nhất 6,5cm, có 01 cạnh sắc bén, phần cán được làm bằng gỗ tròn, dài 12cm, phần mũi dao bầu. Đối với cái nón bảo hiểm đã hư không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Bị cáo Đinh Hoàng A trình bày: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại Danh Trí T trình bày: Về trách nhiệm hình sự xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Về trách nhiệm dân sự không yêu cầu bị cáo bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Cơ quan điều tra Công an thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, Kiểm sát viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Hữu N, người giám hộ bà Nguyễn Thị M; những người làm chứng chị Đinh Thị H,

chị Bùi Thị Thanh T, người giám hộ chị T bà Nguyễn Thị T, người giám hộ chị V bà Võ Thị T và người giám hộ anh N ông Võ Thanh T. Xét thấy, việc vắng mặt những người nêu trên không cản trở đến việc xét xử bị cáo. Ngoài ra, trong quá trình điều tra thì những người này đã có lời khai đầy đủ. Đồng thời, những người giám hộ cũng có tham dự và chứng kiến cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai những người làm chứng nên căn cứ Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người nêu trên.

[3] Đối với việc xác định tư cách tham gia tố tụng, xét thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận cây dao mà bị cáo dùng làm hung khí gây thương tích cho bị hại là lấy từ nhà của anh Phạm Hữu N. Đồng thời, trong quá trình điều tra anh Nghi cũng thừa nhận cây dao là của gia đình anh dùng làm thức ăn hằng ngày. Do đó, HĐXX xác định lại tư cách tham gia tố tụng của anh Phạm Hữu N là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 21 giờ, ngày 25/01/2023 tại Khóm V phường C, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng bị cáo có hành vi dùng tay phải cầm dao loại dao yếm có kích thước chiều dài 35cm, phần lưỡi bằng kim loại màu đen dài 23cm, nơi rộng nhất 6,5cm, có 01 cạnh sắc bén, phần cán được làm bằng gỗ tròn, dài 12cm, phần mũi dao bầu chém từ trên xuống trúng vào vùng mặt của bị hại một cái. Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số: 75/TgT-PY, ngày 20/02/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Sẹo kéo dài từ cung mày trái- mắt- mũi -môi trên bên trái, kích thước lớn, bề mặt bờ vết sẹo sắc- gọn; gây co kéo hờ mi mắt trái. Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Danh Trí T tính theo Thông tư số: 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ y tế, hiện tại là: 15% (*Mười lăm phần trăm*). Thương tích có đặc điểm do vật có cạnh sắc gây nên. Xét thấy, lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra. Ngoài ra, lời khai của bị cáo còn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã tiến hành thu thập được. Xét về hung khí bị cáo gây thương tích cho bị hại là cây dao yếm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại đây được xem là hung khí nguy hiểm. Từ đó, xét về thương tích của bị hại và hung khí bị cáo sử dụng đã đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 29/CT-VKSNN ngày 10/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo nên HĐXX chấp nhận.

[5] Xét về hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi dùng cây dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị. Nhận thức được vậy nhưng trong lúc xô xát với bị hại thì bị cáo có hành vi dùng dao yếm

chém một cái vào mặt của bị hại gây thương tích. Do đó, đối với hành vi của bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và cũng là phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội, nhất là trong thời điểm hiện nay loại tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo và gia đình đã khắc phục cho bị hại được số tiền 5.000.000 đồng, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Sau khi xảy ra sự việc đến ngày 26/01/2023 bị cáo có đến Cơ quan Điều tra đầu thú về hành vi của mình. Ngoài ra, trong vụ án này có lỗi một phần của bị hại là dùng nón bảo hiểm đánh bị cáo trước đây được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Kiểm sát viên đề nghị xem xét và áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử bị cáo dưới mức khung hình phạt đã truy tố là có cơ sở và phù hợp theo quy định pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Khoản 1, Khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xét thấy, cây dao bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội là thuộc quyền sở hữu của anh Phạm Hữu N. Đồng thời, bị cáo cũng tự ý lấy cây dao mà không có sự đồng ý của anh N. Do đó, cần trả lại cho anh N 01 cây dao yếm có kích thước chiều dài 35cm, phần lưỡi bằng kim loại màu đen dài 23cm, nơi rộng nhất 6,5cm, có 01 cạnh sắc bén, phần cán được làm bằng gỗ tròn, dài 12cm, phần mũi dao bầu. Đối với cái nón bảo hiểm đã hư không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, điểm đ khoản 1 Điều 32, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Hoàng A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Đinh Hoàng A 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2/. Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

3/. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. (theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/7/2023)

Trả lại cho anh Phạm Hữu N 01 cây dao yếm có kích thước chiều dài 35cm, phần lưỡi bằng kim loại màu đen dài 23cm, nơi rộng nhất 6,5cm, có 01 cạnh sắc bén, phần cán được làm bằng gỗ tròn, dài 12cm, phần mũi dao bầu.

Tịch thu tiêu hủy 01 nón bảo hiểm màu trắng sữa bị vỡ.

4/. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Đinh Hoàng A phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng)

5/. *Quyền kháng cáo:* Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người giám hộ người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm

6/. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- CQĐT Công an thị xã Ngã Năm;
- CQ THAHS Công an thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- UBND phường 1, thị xã Ngã Năm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Phước Toàn